

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:.....



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Điện tử; Chuyên ngành: Điện Tử - Viễn Thông

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Trương Quang Vinh

2. Ngày tháng năm sinh: 10/12/1976; Nam ☒; Nữ ☐; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: Xã Sơn Tịnh, huyện Tịnh Khê, Tỉnh Quảng Ngãi

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): 226/28 Lê Văn Sỹ, Phường 1, Quận Tân Bình, Tp.HCM

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bru điện): 226/28 Lê Văn Sỹ, Phường 1, Quận Tân Bình, Tp.HCM

Điện thoại nhà riêng: 02838447538; Điện thoại di động: 0913608088;

E-mail: tqvinh@hcmut.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng, năm 05,1999 đến tháng, năm 02,2002: trợ giảng tại Trường Đại học Bách Khoa, Đại học Quốc gia Tp.HCM

Từ tháng, năm 03,2002 đến tháng, năm 01,2003: Giảng viên tại Trường Đại học Bách Khoa, Đại học Quốc gia Tp.HCM

Từ tháng, năm 03,2003 đến tháng, năm 12,2003: Học viên Cao học tại Học viện Công nghệ Châu Á

Từ tháng, năm 11,2018 đến tháng, năm 07,2021: Phó Giám đốc Văn phòng Đào tạo Quốc tế tại Trường Đại học Bách Khoa, Đại học Quốc gia Tp.HCM

Chức vụ: Hiện nay: Phó Giám đốc Văn phòng Đào tạo Quốc tế; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Giám đốc Văn phòng Đào tạo Quốc tế

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Bách Khoa, Đại học Quốc gia Tp.HCM

Địa chỉ cơ quan: 268 Lý Thường Kiệt, P.14, Quận 10, Tp.HCM

Điện thoại cơ quan: 02838651670

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ tháng ... năm ...

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Trường Đại học Bách Khoa, Đại học Quốc gia Tp.HCM

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng DH [3] ngày 25 tháng 04 năm 1999, số văn bằng: 15228, ngành: Điện – Điện tử, chuyên ngành: Điện tử - Viễn thông; Nơi cấp bằng DH [3] (trường, nước): Trường Đại học Bách Khoa, Đại học Quốc gia TP.HCM, Việt Nam

- Được cấp bằng ThS [4] ngày 19 tháng 12 năm 2003, số văn bằng: 019117, ngành: Kỹ thuật, chuyên ngành: Máy tính; Nơi cấp bằng ThS [4] (trường, nước): Học viện Công nghệ Châu Á, Thái Lan

- Được cấp bằng TS [5] ngày 25 tháng 02 năm 2011, số văn bằng: 019118, ngành: Kỹ thuật, chuyên ngành: Máy tính; Nơi cấp bằng TS [5] (trường, nước): Trường Đại học Quốc Gia Chonnam, Hàn Quốc

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ... tháng ... năm ..., ngành: ...

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Điện-Điện tử-Tự động hóa

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

+ Nghiên cứu thiết kế phần cứng vi mạch cho ứng dụng xử lý tín hiệu thời gian thực, và thị giác máy tính.

+ Nghiên cứu và thiết kế hệ thống nhúng cho các ứng dụng điều khiển, xử lý tín hiệu thời gian thực, thị giác máy tính, và IoT.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 0 NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn (số lượng) 4 HVCH/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận văn ThS/CK2/BSNT (ứng viên chức danh GS không cần kê khai nội dung này);

- Đã hoàn thành 5 đề tài NCKH cấp Bộ; 4 đề tài NCKH cấp Cơ sở;

- Đã công bố (số lượng) 48 bài báo khoa học, trong đó 7 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Đã được cấp (số lượng) 1 bằng sáng chế, giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản 1, trong đó 1 thuộc nhà xuất bản có uy tín;

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: 0

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

TT	Tên khen thưởng	Cấp khen thưởng	Năm khen thưởng
----	-----------------	-----------------	-----------------

1	Chiến sĩ thi đua cơ sở 1945/QĐ-ĐHBK-TCHC 09/8/2016	Cơ sở	2016
2	Giấy khen của Công đoàn ĐHQG 108/QĐ-CĐ-ĐHQG 12/7/2016	Đại học Quốc gia Tp.HCM	2016
3	Chiến sĩ thi đua cơ sở 2257/QĐ-ĐHBK-TCHC 24/7/2017	Cơ sở	2017
4	Bằng khen của Giám đốc ĐHQG 1388/QĐ-ĐHQG 07/12/2017	Đại học Quốc gia Tp.HCM	2017
5	Giấy khen Công đoàn ĐHQG 98/QĐ-CĐ-ĐHQG 25/10/2017	Đại học Quốc gia Tp.HCM	2017
6	Chiến sĩ thi đua cơ sở 1900/QĐ-ĐHBK-TCHC 19/7/2018	Cơ sở	2018
7	Giấy khen Công đoàn ĐHQG 208/QĐ-CĐ-ĐHQG 09/11/2018	Đại học Quốc gia Tp.HCM	2018
8	Giấy khen Công đoàn ĐHQG 229/QĐ-CĐ-ĐHQG 11/11/2019	Đại học Quốc gia Tp.HCM	2019
9	Giấy khen Công đoàn ĐHQG Số 245/QĐ-CĐCQ, 16/11/2020	Đại học Quốc gia Tp.HCM	2020
10	Giấy khen Cán bộ CĐ tiêu biểu 150/QĐ-CĐ ĐHQG, 17/7/2020	Đại học Quốc gia Tp.HCM	2020

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định):

TT	Tên kỷ luật	Cấp ra quyết định	Số quyết định	Thời hạn hiệu lực
Không có				

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ của nhà giáo về giảng dạy, nghiên cứu khoa học, và các công tác khác (quản lý,

công đoàn, đoàn thể).

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số 22 năm.

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/Số giờ quy đổi/Số giờ định mức ^(*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2015-2016			4	10	233	90	323/1209/229,5
2	2016-2017			3	13	433	90	523/1551,5/229,5
3	2017-2018			2	23	383	90	563/1979/229,5
03 năm học cuối								
4	2018-2019			5	19	193	90	283/1452/229,5
5	2019-2020			4	15	180	75	255/754,2/81
6	2020-2021			2	27	285	50	335/731,25/90

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài ☒:

- Học ĐH ☐; Tại nước: ; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☒ hoặc TSKH ☐; Tại nước: Hàn Quốc năm 2011

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☐:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng: ; năm cấp:

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài ☒:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Anh văn

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Chương trình tiên tiến, Trường Đại học Bách Khoa, Đại học Quốc gia Tp.HCM, Việt Nam

d) Đối tượng khác ☐; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/ CK2/ BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/ CK2/ BSNT	Chính	Phụ			
1	Trần Trọng Hiếu		X	X		08/2018 đến 12/2018	Trường ĐH Bách Khoa, ĐHQG Tp.HCM	01/11/2019
2	Chhoeung Yean		X	X		08/2018 đến 12/2018	Trường ĐH Bách Khoa, ĐHQG Tp.HCM	01/11/2019

3	Phạm Văn Sim Bé		X	X		01/2018 đến 06/2018	Trường ĐH Bách Khoa, ĐHQG Tp.HCM	16/01/2019
4	Trần Tiến Huy		X	X		07/2017 đến 12/2017	Trường ĐH Bách Khoa, ĐHQG Tp.HCM	13/07/2018

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ							
1	Advanced Algorithm for High Quality Video Display Processors	TK	ĐHQG Hà Nội, 2019, năm 2019	1	MM	(Toàn bộ 196 trang)	4233/QĐ-ĐH BK-TV

Trong đó, số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: 1 ([1])

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm) / Kết quả
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ					
1	Thiết kế lõi IP triệt nhiễu video	CN	B2012-20-06, cấp Bộ	02/05/2012 đến 02/05/2013	22/08/2013 Khá
2	Thiết kế thiết bị key dùng trong phim trường	CN	172/2013/HD- SKHCN, cấp Bộ	23/09/2013 đến 23/09/2015	30/09/2015 Khá
3	Thiết kế lõi IP nén ảnh sử dụng biến đổi Contourlet	CN	C2014-20-11, cấp Bộ	02/06/2014 đến 02/06/2015	30/06/2015 Tốt
4	Nghiên cứu và thiết kế hệ thống nhúng phát hiện và nhận dạng biển báo giao thông	CN	270/2014/QĐ- SKHCN, cấp Bộ	24/12/2014 đến 24/06/2016	28/6/2016 Khá
5	Xây dựng hệ thống định vị chính xác trong nhà sử dụng Wifi	CN	C2018-20-14, cấp Bộ	01/06/2018 đến 31/12/2019	31/12/2019 Tốt
6	Thiết kế hệ thống nhúng cho máy nội soi nha khoa	CN	T-ĐĐT-2012-12, cấp Cơ sở	01/02/2012 đến 01/02/2013	22/4/2013 Đạt

1	Embedded SoC Design of a Portable Health Care Monitoring System using Photonic Sensors	3	Có	The 22nd International Technical Conference on Circuits/Systems, Computers and Communications (ITC-CSCC) / 01600246			1422-1423	07/2007
2	A low power crosstalk-free bus encoding using genetic algorithm	2	Có	IEEE/ACS International Conference on Computer Systems and Applications (AICCSA) / 978-1-4244-1968-5			69-73	04/2008
3	Block Artifact Reduction Based on Pixel Classification Using Binary Edge Map	2	Có	ALPIT '08. International Conference on Advanced Language Processing and Web Information Technology / 978-0-7695-3273-8			193 – 197	07/2008
4	A Study on Block-based Buffer Architecture for Real-time Video Processing	2	Có	The Institute of electronics engineers of Korea / 01595963			593-594	11/2008

5	FPGA Implementation of Real-Time Edge-Preserving Filter for Video Noise Reduction	4	Có	International Conference on Computer and Electrical Engineering (ICCEE) / 978-0-7695-3504-3			611-614	12/2008
6	An FPGA implementation of 30Gbps security module for GPON systems	4	Có	8th IEEE International Conference on Computer and Information Technology (CIT) / 978-1-4244-2358-3			868 – 872	08/2008
7	A Study on Low Power Buffer Design for Video Processing Systems	2	Có	Korea Multimedia Society / 01621664			257-259	05/2009
8	VLSI Design of Median-Based Edge-Directed Deinterlacing	5	Có	International Conference of Korea Institute of Maritime Information and Communication Sciences (ICKIMICS) / 103318715			1-5	06/2009

9	FPGA Implementation of De- interlacing Using Hybrid Interpolation	4	Có	International Technical Conference on Circuits/Systems, Computers and Communications (ITC-CSCC) /82517887			310-313	07/2009
10	Frame Rate Up- Conversion Using Forward- Backward Jointing Motion Estimation and Spatio- Temporal Motion Vector Smoothing	3	Có	International Conference on Computer Engineering and Systems (ICCES2009) / 978- 1-4244-5844-8			605- 609	12/2009
11	Design of FPGA De- interfacing IP Core Using Median- Based Edge- Directed Algorithm	3	Có	Korea Institute OF Communication Sciences / 02143324			1113- 1114	06/2010

12	Efficient Architecture for Hierarchical Bidirectional Motion Estimation in Frame Rate Up- Conversion Applications	3	Có	IEEE International Conference on Computational Intelligence and Computing Research (ICCIC) / 978-1-4244-5967-4			1-5	12/2010
13	Classification- Based Motion Vector Processing for Motion Compensated Frame Interpolation Using Block Boundary Distortion	3	Có	International Conference on Computer and Automation Engineering (ICCAE) / 978-1- 4244-5585-0			488- 491	02/2010
14	Fuzzy-based Motion Vector Smoothing for Motion Compensated Frame Interpolation	3	Có	IEICE Trans. on Fundamentals of Electronics Communications and Computer Sciences / 0916- 8508	ISI - SCIE IF: 0.368		E93-A, 8, 1578- 1581	08/2010

15	Edge-Preserving Algorithm for Block Artifact Reduction and Its Pipelined Architecture	2	Có	ETRI journal / 1225-6463	ISI - SCIE <i>IF: 1.094</i>	10	Vol. 32, No. 3, 380-389	06/2010
16	Deblocking Filter Based on Edge-Preserving Algorithm and an Efficient VLSI Architecture	3	Có	The Journal of Korean Institute of Communications and Information Sciences / 1226-4717	- Hệ thống CSDL quốc tế khác		Vol. 36, Iss. 11C, 662-672	11/2011
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ								
17	SOPC Design of High Performance Video Display Processor	4	Có	IEEE 15th International Symposium Consumer Electronics (ISCE) / 978-1-61284-842-6		1	308-312	06/2011
18	Two Algorithms for Detection of Mutually Occluding Traffic Signs	5	Không	International Conference on Control, Automation and Information Sciences (ICCAIS) / 978-1-4673-0813-7		13	120-125	11/2012

19	Image Denoising Using Block Classification in Contourlet Domain	3	Không	The 2013 International Conference on Advanced Technologies for Communications (ATC13) / 978-1-4244-8873-5		1	671-675	10/2013
20	A Real-Time Video, Denosing Implementation on FPGA Using Contourlet Transform	3	Có	The International Conference on Computing, Management and Telecommunications (ComManTel 2013) / 978-1-4673-2088-7		4	203-207	01/2013
21	Dental Intraoral System Supporting Tooth Segmentation	3	Có	The International Conference on Computing, Management and Telecommunications (ComManTel 2013) / 978-1-4673-2088-7		3	326-329	01/2013
22	FPGA Implementation for Real-time Chroma-key Effect Using Coarse and Fine Filter	2	Không	The International Conference on Computing, Management and Telecommunications (ComManTel 2013) / 978-1-4673-2088-7		10	157-162	01/2013

23	Design of Portable Ear-Nose-Throat Endoscope Supporting Image Enhancement	3	Có	IEICE International Conference on Integrated Circuits, Design, and Verification (ICDV) / 978-4-88552-282-6			133-137	11/2013
24	Contourlet-based Image Compression Using Improved SPIHT algorithm	2	Không	Journal of Science and Technology / 0866-708X			Vol. 52, No. 4A, 297-304	11/2014
25	UVM-based Avalon Verification IP Package for Video and Image Processing Applications	2	Không	Journal of Science and Technology /0866-708X			Vol. 52, No. 4A, 101-110	11/2014
26	Chroma-Key Algorithm Based on Combination of K-Means and Confident Coefficients	3	Không	International Journal of Information and Electronics Engineering (IJIEE) / 2010-3719		3	Vol.4, No.3, 184-187	05/2014

27	Real-time Video Enhancement on FPGA by Self-enhancement Technique	3	Không	International Conference on Advanced Technologies for Communications (ATC) / 978-1-4673-8374-5		2	677-682	10/2015
28	FPGA Implementation for Real-Time Chroma-Key Effect with Boundary Smoothing	2	Không	The 2015 International Symposium on Electrical and Electronics Engineering / 978-604-73-5317-0			222-228	10/2015
29	FPGA Implementation of Real-Time GrowCut Based Object Segmentation for Chroma-key Effect	2	Không	The 3rd International Conference on Computing, Management and Telecommunications (ComManTel) / 978-1-4673-6547-5			52-56	12/2015
30	Real-Time Traffic Sign Detection and Recognition System Based on FriendlyARM Tiny4412 Board	1	Có	The 3rd International Conference on Computing, Management and Telecommunications (ComManTel) / 978-1-4673-6547-5		6	142-146	12/2015

31	Hand Gesture Recognition Based on Depth Image Using Kinect Sensor	2	Có	2015 2nd National Foundation for Science and Technology Development Conference on Information and Computer Science (NICS) / 978-1-5090-5689-7		17	34-39	09/2015
32	Implementation of Skin Scope with Image Super Resolution Using FriendlyARM board	1	Có	The 4th International Conference on Smart Media and Applications / 2287-4348			211-214	01/2016
33	Image Super-Resolution Using Image Registration and Neural Network Based Interpolation	2	Không	International Conference on Advanced Computing and Applications (ACOMP) / 978-3-319-15392-6		4	164-167	11/2016
34	Portable Real-Time Lane Detection System using ARM Processor	2	Có	The 2017 International Symposium on Electrical and Electronics Engineering (ISEE) / 978-604-73-5317-0			247-251	11/2017

35	Real-time Key Management for Wireless Mesh Network	2	Không	Journal of Telecommunication , Electronic and Computer Engineering / 2180-1843	Q4-2014-2018 - Scopus		Vol.10, No. 2-6, 13-18	07/2018
36	Design and Implementation of IP Core for Contourlet-Based Image Compression	1	Có	Journal of Telecommunication , Electronic and Computer Engineering / 2180-1843	Q4-2014-2018 - Scopus		Vol.10, No.2-8, 77-82	07/2018
37	Design and Implementation of Portable Embedded System for Real-Time Traffic Sign Detection and Recognition	1	Có	Science & Technology Development Journal - Engineering and Technology (STDJET) / 2615-9872			Vol.1, No.3, 26-36	12/2018
38	BLE-based Indoor Positioning System for Hospitals using MiRingLA Algorithm	2	Có	Science & Technology Development Journal - Engineering and Technology (STDJET) / 2615-9872			Vol.2, No.1, 46-59	08/2019

39	Advertisement System based on Facial Expression Recognition and Convolutional Neural Network	2	Có	2019 19th International Symposium on Communications and Information Technologies (ISCIT) / 978-1-7281-5009-3			476-480	09/2019
40	A Hybrid Algorithm Based on WiFi for Robust and Effective Indoor Positioning	3	Không	2019 19th International Symposium on Communications and Information Technologies (ISCIT) / 978-1-7281-5009-3			416-421	09/2019
41	Facial Expression Recognition System on SoC FPGA	2	Không	International Symposium on Electrical and Electronics Engineering (ISEE) / 978-1-7281-5353-7		3	43-46	10/2019
42	Key Management Techniques for Wireless Mesh Network	2	Có	IntechOpen Book, Wireless Mesh Networks – Security, Architectures, and Protocols / 978-1-78985-204-2			Chap.4 43-56	01/2019

43	Vietnamese Handwritten Character Recognition Using Convolutional Neural Network	3	Có	International Journal of Artificial Intelligence (IJAI) / 2089-4872	Q2 - Scopus		Vol.9, No.2, 276-283	06/2020
44	Real-Time Face Mask Detector Using YOLOv3 Algorithm and Haar Cascade Classifier	2	Có	The International Conference on Advanced COMPUting and Applications (ACOMP) / 978-1- 7281-8167-7			146- 149	11/2020
45	Design of PID Controller by FPGA- Realization for Motion Control System	3	Có	The International Conference on Advanced COMPUting and Applications (ACOMP) / 978-1- 7281-8167-7			150- 154	11/2020
46	Machinery Monitoring and Maintenance System Using Decision Tree Model for Fault Prediction	3	Có	The 2021 International Symposium on Electrical and Electronics Engineering (ISEE 2021) / 978-0-7381- 3196-2			36-41	04/2021

47	Maximum convergence algorithm for WiFi based indoor positioning system	2	Có	International Journal of Electrical and Computer Engineering (IJECE) / 2088-8708	Q2 - Scopus		Vol. 11, No. 5, 4027-4036	03/2021
48	Optimizing Convolutional Neural Network Accelerator on Low-Cost FPGA	2	Có	Journal of Circuits, Systems and Computers (JCSC) / 0218-1266	ISI - SCIE IF: 1.363		Vol. 30, No.11, 2150193-1 - 16	02/2021

- Trong đó, số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà U.V là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS: 4 ([36] [43] [47] [48])

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (*Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg*)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
Không có							

- Trong đó, số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà U.V là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
Trước khi bảo vệ học vị tiến sĩ					

1	Edge-protection deblocking filter using pixel classifying	Cục Sở hữu trí tuệ Hàn Quốc	09/12/2010	Tác giả chính	3
---	---	-----------------------------	------------	---------------	---

- Trong đó, số bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
Không có					

- Trong đó, số tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi Chú
Không có						

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm: thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ: thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ: thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì không đủ 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tp.HCM, ngày 28 tháng 10 năm 2021

Người đăng ký

(Ký và ghi rõ họ tên)